

CÔNG TY CỔ PHẦN TUNGHOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TUNGHOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUNGHOME JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110647079

3. Ngày thành lập: 12/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42 Ngõ 14 Phố Vạn Kiếp, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963490820/0912260818

Fax:

Email: tunghome.hanoi@gmail.com

Website: info@tunghome.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa. Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm đấu giá)	4610
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. (Trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Loại trừ kinh doanh phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị. Kinh doanh xây dựng phần mềm của hệ thống thông tin đất đai)	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)

11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299
13.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
14.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán)	7020
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; - Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, nội thất và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; - Các hoạt động xây dựng đối với công trình cấp IV; công viên cây xanh; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông. Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Kiểm định xây dựng Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng Quản lý chi phí đầu tư xây dựng Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110

16.	Quảng cáo (Loại trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo)	7310
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
23.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác hoặc tại chợ;	4784
24.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Xây dựng nhà để ở	4101
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình điện	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như; công trình thể thao ngoài trời (trừ Chia tách đất với cải tạo đất)	4299
39.	Phá dỡ (không bao gồm hoạt động dò, nổ mìn)	4311
40.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4312
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh các ấn phẩm đồ trụy)	4761
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế)	4772

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	216 KNỎ CT36 Tower 326 Phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0221860063 02	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
2	TRẦN THANH PHONG	Số 9B Phố Đặng Tất, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0010810140 72	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

3	ĐẶNG THÀNH TUNG	Nhà số 8 Ngõ Đại Đồng, Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	650.000	6.500.000.000	65,000	0220810036 81
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	650.000	6.500.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐĂNG THÀNH TUNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 17/05/1981

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022081003681

Ngày cấp: 07/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Nhà số 8 Ngõ Đại Đồng, Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên,
Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Nhà số 8 Ngõ Đại Đồng, Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận
Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội